TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA BÌNH, TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2019/QĐST-HNGĐ	*Gia Bình, ngày 25 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2019, giữa:

***. Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

***. Bị đơn:** Anh Hoàng Văn N1, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị C và anh Hoàng Văn N1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị C và anh Hoàng Văn N1 tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Hoàng Văn N2, sinh ngày 19/3/2009 cho anh Hoàng Văn N1 nuôi dưỡng; Hoàng Văn B, sinh ngày 13/01/2011 cho chị Nguyễn Thị C nuôi dưỡng. Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai

được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị C tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2015/0001564 ngày 25/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Bình; chị C được hoàn lại 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuyến
(Đã ký)